

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08 – 8- 2022
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Út Lùng

Ông Lê Quang Đây

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Gây là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2022/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Huyền T, sinh năm 2003 (xin vắng).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

Bị đơn: Anh Lâm Văn N, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Huyền T trình bày yêu cầu:**

- Về hôn nhân: Vào tháng 4 năm 2020 qua mai mối của hai bên gia đình nên chị Lê Huyền T và anh Lâm Văn N tiến đến hôn nhân, hôn nhân có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương nhưng đến nay vẫn không lập thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi tổ chức lễ cưới, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh N không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc chị T. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 10 năm 2021

đến nay. Trong thời gian ly thân, anh N cũng không hàn gắn hôn nhân với chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân tiếp tục duy trì không hạnh phúc nên chị Lê Huyền T yêu cầu ly hôn với anh Lâm Văn N.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và công nợ: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với bị đơn anh Lâm Văn N:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà anh N không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc chị T yêu cầu ly hôn; Đồng thời Tòa án đã tổng đạt hợp lệ 02 lần Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh N vẫn vắng mặt 02 lần không có lý do.

Tại phiên tòa:

Chị Lê Huyền T và anh Lâm Văn N vắng mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng

Chị Lê Huyền T yêu cầu ly hôn với anh Lâm Văn N, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; anh N cư trú tại ấp Nhà Hội, xã Tam Giang, huyện Năm Căn nên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Chị Lê Huyền T có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu này của chị T là chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Lâm Văn N đã được Tòa án thông báo hợp lệ 02 lần tham gia phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa sơ thẩm nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 207 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lâm Văn N.

[2] Về nội dung vụ án

- Về hôn nhân: Chị Lê Huyền T và anh Lâm Văn N chung sống như vợ chồng vào tháng 4 năm 2020, hôn nhân có tổ chức lễ cưới, gả theo phong tục tập

quán địa phương nhưng đến nay vẫn không lập thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và do anh N không chăm lo làm ăn xây dựng gia đình. Vợ chồng chị T sống ly thân tháng 10 năm 2021 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy việc chị T và anh N chung sống với nhau mà không đi đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên hôn nhân của chị và anh N không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Huyền T và anh Lâm Văn N.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự: *“Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”*.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, chị T phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị T được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 147, 207, 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Huyền T và anh Lâm Văn N.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch chị Lê Huyền T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 27 tháng 5 năm 2022, chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015572 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, chị T không phải nộp thêm.

- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Ngân